

Số: **43** /KH-MNHN

Thủ Dầu Một, ngày 05 tháng 9 năm 2025

KẾ HOẠCH CÁC KHOẢN THU ĐẦU NĂM **Năm học 2025 - 2026**

Căn cứ Nghị Quyết 18/NQ-HĐND ngày 24/7/2025 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh quy định các khoản thu và mức thu các dịch vụ phục vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh năm học 2025-2026;

Căn cứ công văn số 1888/SGDĐT-KHTC ngày 29/8/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Hồ Chí Minh Về hướng dẫn thu, sử dụng học phí và các khoản thu khác; thực hiện chế độ miễn, giảm, hỗ trợ học phí và hỗ trợ học tập năm học 2025-2026 của các cơ sở giáo dục và đào tạo công lập trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ công văn số 455/UBND-VP ngày 04/9/2025 của UBND Phường Thủ Dầu Một về việc hướng dẫn thu, sử dụng học phí và các khoản thu khác; thực hiện chế độ miễn, giảm, hỗ trợ học phí và hỗ trợ chi phí học tập năm học 2025-2026 của cơ sở giáo dục và đào tạo công lập trên địa bàn phường Thủ Dầu Một;

Căn cứ vào kế hoạch nhiệm vụ năm học 2025-2026;

Căn cứ tình hình thực tế hoạt động tại đơn vị; trường mầm non Hòa Mi lập kế hoạch các khoản thu cụ thể như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Địa điểm trụ sở chính: Số 311/14/29, đường 30 tháng 4, Phường Thủ Dầu Một - Thành Phố Hồ Chí Minh.

Điện thoại: 02743.828.764

Tổng CB-GV-NV: 37, trong đó: Biên chế 28, Hợp đồng Nghị Định 111: 9 (BGH: 3; Giáo viên: 23; Kế toán 01; Bảo vệ: 02, Phục vụ: 0, Cấp dưỡng 07, Văn thư kiêm Thủ quỹ: 01)

- Tổng số lớp: 11, trong đó: Nhóm trẻ 02; Nhóm lớp mẫu giáo: 9

- Tổng số học sinh: 328

II. DỰ KIẾN THU – CHI

A- PHẦN THU

1. Học phí (bậc mầm non)

- Thực hiện theo Nghị Quyết số 217/2025/QH15 của Chủ tịch Quốc Hội ngày 04/07/2025 về quy định miễn, hỗ trợ học phí đối với trẻ mầm non, học sinh phổ thông, người học chương trình giáo dục phổ thông trong hệ thống giáo dục



Quốc dân. Công văn số 1888/SGDĐT-KHTC ngày 29/8/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Hồ Chí Minh Về hướng dẫn thu, sử dụng học phí và các khoản thu khác; thực hiện chế độ miễn, giảm, hỗ trợ học phí và hỗ trợ học tập năm học 2025-2026 của các cơ sở giáo dục và đào tạo công lập trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

- Hình thức thu: *Tạm thời không triển khai thu học phí*

2. Các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục theo Phụ lục số 1 - Nghị quyết số 18/2025/NQ-HĐND:

2.1- *Dịch vụ tổ chức phục vụ, quản lý và vệ sinh bán trú:*

- Mức thu: 207.000đồng/trẻ/tháng

- Hình thức thu: thu theo từng tháng

2.2- *Dịch vụ phục vụ ăn sáng (Thu khi phụ huynh có nhu cầu đăng ký cho trẻ ăn sáng):*

- Mức thu: 172.000đồng/trẻ/tháng

- Hình thức thu: thu theo từng tháng

2.3- *Dịch vụ khám sức khỏe học sinh ban đầu (bao gồm khám nha khoa học đường):*

- Mức thu: 52.000đồng/trẻ

- Hình thức thu: thu tháng 09/2025

2.4- *Dịch vụ chăm sóc, nuôi dưỡng ngoài giờ (bao gồm dịch vụ trông giữ trước và sau giờ học chính khóa, không bao gồm tiền ăn):*

Mức thu 11.500đồng/giờ/trẻ

Nhà trường sẽ thực hiện thu theo nhu cầu đăng ký của cha mẹ học sinh.

3. Các khoản thu dịch vụ khác cho cá nhân học sinh theo Phụ lục số 2 - Nghị quyết số 18/2025/NQ-HĐND:

3.1- *Tiền mua sắm thiết bị, vật dụng phục vụ học sinh bán trú:*

- Mức thu: 135.000đồng/trẻ/năm học

- Hình thức thu: thu tháng 09/2025

3.2- *Tiền học phẩm:*

- Mức thu: 29.000đồng/trẻ/năm học

- Hình thức thu: thu tháng 09/2025

3.3- *Tiền học cụ - học liệu:*

- Mức thu:

+ Trẻ 25-36 tháng: 94.500đồng/trẻ/năm học

+ Trẻ lớp 3-4 tuổi: 150.000đồng/trẻ/năm học

+ Trẻ lớp 4-5 tuổi: 150.000đồng/trẻ/năm học

+ Trẻ lớp 5-6 tuổi: 157.000đồng/trẻ/năm

- Hình thức thu: thu tháng 09/2025

3.4. *Tiền mua sắm đồ đồng phục học sinh:*

- Mức thu: 95.000đồng/bộ

- Hình thức thu: khi phụ huynh đăng ký theo số lượng

3.5- Tiền suất ăn bán trú (ăn trưa và ăn xế)”:

- Mức thu: 32.000đ/trẻ/ngày

- Hình thức thu: Thu theo từng tháng (Tính ngày thực học, không thu các ngày nghỉ lễ, tết).

3.6. Tiền suất ăn sáng (theo nhu cầu của cha mẹ trẻ):

- Mức thu: 11.000đ/trẻ/ngày

- Hình thức thu: Thu theo từng tháng (Tính ngày thực học, không thu các ngày nghỉ lễ, tết).

3.7. Tiền nước uống:

- Mức thu: 11.000đồng/trẻ/tháng

- Hình thức thu: thu theo từng tháng

4. Thu dịch vụ khác trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo theo Phụ lục 3B - Nghị quyết số 18/2025/NQ-HĐND:

4.1- Tiền tổ chức học ngoại ngữ với người nước ngoài (Làm quen tiếng Anh cho trẻ Mẫu giáo):

- Mức thu: 230.000đồng/trẻ/tháng

- Hình thức thu: thu theo từng tháng (cha mẹ trẻ đăng ký tự nguyện)

4.2- Tiền tổ chức dạy các lớp năng khiếu, nghệ thuật, thể thao, thể dục tự chọn, câu lạc bộ, học bơi (thể dục nhịp điệu):

- Mức thu: 110.000đồng/trẻ/tháng

- Hình thức thu: thu theo từng tháng (cha mẹ trẻ đăng ký tự nguyện)

5. Thu phí hoạt động của Ban đại diện Cha mẹ học sinh:

- Kinh phí hoạt động Cha mẹ học sinh thực hiện theo thông tư 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22/11/2011 do Ban đại diện Cha mẹ học sinh quản lý và sử dụng.

- Nhà trường không thu.

6. Thu vận động xã hội hóa, thu tài trợ theo Thông tư 16/2018/TT-BGDĐT: (Nếu có)

Thu tài trợ bằng hiện vật, lập sổ theo dõi tài trợ: Nhà trường sẽ nhận ủng hộ của phụ huynh, mạnh thường quân... (cây xanh, hoa, nguyên vật liệu làm đồ dùng đồ chơi, xây dựng môi trường...).

B- KẾ HOẠCH CHI

Trường thực hiện chi tiết kế hoạch chi của từng khoản thu được công khai theo quy định.

Trên đây là kế hoạch các khoản thu trong năm học 2025-2026 của trường mầm non Hòa Mi.

Trân trọng!



Nơi nhận:

- UBND Phường TDM;
- CBGVNV trường;
- Lưu: KT-VT.

